

Bản án số: 28/2024/HS - PT
Ngày 13 - 5 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nghĩa.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Diệu

Bà Từ Thị Hải Dương

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Thanh Thúy – Thư ký, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Ngọc Loan – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2024, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình, mở phiên tòa xét xử vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 33/2024/TLPT – HS ngày 15 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo [Đinh Xuân H](#), do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2024/HS-ST ngày 05 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình.

Bị cáo có kháng cáo: [Đinh Xuân H](#), sinh ngày 04/7/1989, tại [huyện M, tỉnh Quảng Bình](#); nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: [Thôn Ô, xã H, huyện M, tỉnh Quảng Bình](#); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông [Đinh Xuân H1](#) và bà [Đinh Thị T](#); có vợ: [Hò Thị B](#) và 03 con, lớn nhất sinh năm 2017, nhỏ nhất sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 11/12/2007, bị Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*” (đã chấp hành xong hình phạt). Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/12/2023 cho đến nay tại Nhà tạm giữ [Công an huyện M](#); bị cáo có mặt theo lệnh trích xuất của Tòa án.

Trong vụ án này bà [Đinh Thị Mỹ L](#) là người liên quan vụ án, nhưng kháng cáo của bị cáo không liên quan đến bà [L](#) nên không triệu tập đến phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 13 giờ 40 phút, ngày 11/12/2023 [Công an huyện M](#) tuần tra phát hiện Đinh Xuân Hồng điều khiển xe mô tô nhãn hiệu

Yamaha, loại Sirius, biển kiểm soát 73C1-164.68 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra, phát hiện bắt quả tang trong lòng bàn tay trái của [Đinh Xuân H](#) có 01 túi nilon có khóa Zip, màu hồng, có in chữ “A”, bên trong có chứa 136 viên nén hình tròn, dạng thuốc tân dược, trong đó, có 134 viên nén màu hồng, 02 viên nén màu xanh. [H](#) khai số lượng viên nén hình tròn, dạng thuốc tân dược trên là ma túy, loại hồng phiến, do [H](#) mua của một người đàn ông lạ mặt tại khu vực ngã ba [T thuộc thôn T, xã M, huyện M, tỉnh Quảng Bình](#) để sử dụng cho bản thân với giá 6.000.000 đồng nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong tang vật.

Tại Kết luận giám định số 1126/KL-KTHS ngày 18/12/2023 của [Phòng K - Công an tỉnh Q](#): Mẫu ký hiệu A1 thu từ [Đinh Xuân H](#) gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 14,082 gam; Mẫu ký hiệu A2 thu từ [H](#) gửi đến giám định không phải là chất ma túy, khối lượng 0,215 gam.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2024/HS-ST ngày 05/3/2024 của TAND huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình đã quyết định: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Tuyên bố bị cáo [Đinh Xuân H](#) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo [Đinh Xuân H](#) 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 11/12/2023.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, chịu án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo.

Ngày 14/3/2024, bị cáo [Đinh Xuân H](#) kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt vì lý do bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo quá nặng.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo [Đinh Xuân H](#) giữ nguyên đơn kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phúc thẩm đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 2 Điều 249, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015; không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo [Đinh Xuân H](#), giữ nguyên hình phạt 06 năm tù của bản án sơ thẩm; buộc bị cáo [H](#) phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Ngày 05 tháng 3 năm 2024, Tòa án nhân dân huyện Minh Hoá xét xử sơ thẩm và ban hành Bản án số 11/2024/HS – ST. Ngày 14 tháng 3 năm 2024, bị cáo [Đinh Xuân H](#) làm đơn kháng cáo. Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn

luật định và đúng quy định tại Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 nên chấp nhận để xét xử phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo [Đinh Xuân H](#) thừa nhận, khoảng 13 giờ 40 ngày 11/12/2023, bị cáo bị [Công an huyện M](#) kiểm tra hành chính và bắt quả tang bị cáo đang tàng trữ 136 viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược (134 viên màu hồng và 02 viên màu xanh), bị cáo thừa nhận là ma túy loại hồng phiến, bị cáo mua của một người không rõ tên, địa chỉ về để sử dụng.

[3] Tại Kết luận giám định số 1126/KL - KTHS ngày 18/12/2023 [Phòng K Công an tỉnh Q](#) kết luận: 134 viên nén màu hồng thu giữ trong quá trình bắt quả tang tại [Đinh Xuân H](#) là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 14,082 gam (Mười bốn phẩy không trăm tám mươi hai gam); 02 viên nén màu xanh không phải là chất ma túy. Ma túy là chất cấm, do đó việc Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo [Đinh Xuân H](#) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội.

[4] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì, tàng trữ trái phép chất ma túy từ 05 gam đến dưới 30 gam sẽ bị xử phạt từ 05 năm đến 10 năm; trong vụ án này bị cáo tàng trữ 14,082 gam Methamphetamine, bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (thành khẩn khai báo) nên Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 06 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo, không nặng.

[5] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, do đó Hội đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ để xem xét đơn kháng cáo của bị cáo.

[6] Từ các phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy không chấp kháng cáo của bị cáo [Đinh Xuân H](#), nhất trí với đề xuất của Kiểm sát viên tại phiên tòa để giữ nguyên hình phạt 06 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo

[7] Bị cáo [Đinh Xuân H](#) đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ [Công an huyện M](#), tỉnh Quảng Bình nên quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 13/5/2024 để đảm bảo việc thi hành án hình sự.

[8] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[9] Bị cáo [Đinh Xuân H](#) kháng cáo không được cấp phúc thẩm chấp nhận nên phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 2 Điều 249, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo [Đinh Xuân H](#) đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2024/HS – ST ngày 05/3/2024 của Tòa án nhân dân huyện Minh Hoá, tỉnh Quảng Bình, giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm.

2. Xử phạt bị cáo [Đinh Xuân H](#) 06 (S) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 11/12/2023.

3. Quyết định tạm giam bị cáo [Đinh Xuân H](#) 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày 13/5/2024 để đảm bảo việc thi hành án hình sự.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bị cáo [Đinh Xuân H](#) phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 13/5/2024.

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc kiểm tra 1 TANDTC;
- TANDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh (P3);
- TAND huyện Minh Hoá
- CCTHADS huyện Minh Hoá;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Nghĩa